

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 110/2020/HSST

Ngày: 21 - 10- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Thu Hà

-Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Thân Văn Chèo – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2020/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2020/HSST-QĐ ngày 12/10/2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN HUY H, sinh năm 1994 tại Long An; Tên gọi khác: không; nơi cư trú: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương, nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; con ông Nguyễn Hồng P (chết) và bà Huỳnh Thị Ph; vợ Nguyễn Thị Ng và có 01 người con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: bị cáo chưa lần nào bị xử lý hành chính hoặc kết án về hành vi vi phạm pháp luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Hg Văn Ch, sinh năm 1974; nơi cư trú: Tổ 3, ấp L, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 11/9/2020, Nguyễn Huy H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 93T4-2780 đi từ xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương đến nhà anh Bùi Tiến Nh, sinh năm 1984, nơi cư trú: ấp 1, xã M, huyện Ch chơi. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Nhiều rừ H đến quán nhậu của anh N tại ấp 3, xã Minh Thành, huyện Chơn Thành để ăn cơm trưa và uống rượu. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì nghỉ nên H điều khiển xe mô tô một mình chạy về. Trên đường về, H ghé vào quán Karaoke “Họa Mi” thuộc KP 4, TT Chơn Thành, huyện Chơn Thành hát karaoke và uống bia. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H ra về nhưng do không có tiền để trả cho quán nên H thế chấp xe mô tô của mình lại cho quán và khi nào có tiền ra trả thì chuộc lại xe.

Sau đó, H đi bộ một mình theo đường đất đỏ thuộc KP 4, TT Chơn Thành để tìm nhà người thân, khi đi đến trước nhà anh Trần Quốc T, sinh năm 1971, thuộc KP 4, TT Chơn Thành thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY, màu sơn nâu, biển số 51L1-1955, số khung: T-004421, số máy: FMG-007223 của anh Hg Văn Ch, sinh năm 1974, nơi cư trú: ấp L, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương để không có người trông coi, chìa khóa cắm sẵn trên ổ khóa nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt để làm phương tiện đi về nhà. H liền đến dắt xe quay trở ra và ngồi lên xe khởi động máy nhưng không được thì bị anh Châu và anh Trung phát hiện bắt giữ giao cho Công an

Kết luận định giá tài sản số 98/KLĐG-HĐĐGTS ngày 14/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chơn Thành kết luận: xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY, màu sơn nâu, biển số 51L1-1955, số khung: T-004421, số máy: FMG-007223 tại thời điểm xảy ra vụ án có giá trị 3.000.000 đồng

Quá trình điều tra thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY, màu sơn nâu, biển số 51L1-1955, số khung: T-004421, số máy: FMG-007223. Đây là tài sản hợp pháp của anh Hg Văn Ch nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho anh Châu

Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Huy H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia model: RM-1110 và sim điện thoại số 0353226844. Đây là tài sản của H không liên quan đến vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: anh Hg Văn Ch đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 02/QĐ-VKS ngày 05/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Huy H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố; Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

Ý kiến của bị cáo: đồng ý về tội danh, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 11 tháng 9 năm 2020, tại khu phố 4, thị trấn Chơn Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, lợi dụng sơ hở của anh Hg Văn Ch trong việc quản lý tài sản, Nguyễn Huy H đã lén lút lấy trộm của anh Châu 01 xe mô tô nhãn hiệu MAJESTY, màu sơn nâu, biển số 51L1-1955, số khung: T-004421, số máy: FMG-007223. Kết luận định giá xác định xe mô tô trên tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 3.000.000 đồng. Do đó, hành vi của Nguyễn Huy H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do đó, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Phân tích tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Người bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào mức độ, tính chất của hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa nên được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Chủ tọa phiên tòa quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án: đã được xử lý trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét giải quyết.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 50, 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 04(Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/9/2020.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Thu Hà